

Số: 06/2021/QĐST-DS

TT, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP KTVN

Địa chỉ: Số 191 phố BT, phường LĐH, quận HBT, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng A - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị N - Giám đốc xử lý nợ theo văn bản uỷ quyền số 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/9/2017 của chủ tịch Hội đồng quản trị.

Uỷ quyền tham gia tố tụng cho cho ông Phan Xuân H- Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP KTVN, theo văn bản uỷ quyền số 691-03/2020/UQ-TCB ngày 03/8/2020.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 và chị Cán Thị T, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã KQ, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Chị T uỷ quyền tham gia tố tụng cho anh Nguyễn Văn M, theo văn bản uỷ quyền ngày 15/01/2021.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Thuý P, sinh năm 2002.

- Cháu Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 2005.

- Cháu Nguyễn Đắc K, sinh năm 2010.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu L và cháu K: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 và chị Cán Thị T, sinh năm 1981 (là bố mẹ đẻ).

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã KQ, huyện TT, Thành phố Hà Nội.
Chị P uỷ quyền tham gia tố tụng cho anh Nguyễn Văn M, theo văn bản uỷ quyền ngày 15/01/2021.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Văn M và chị Cần Thị T xác nhận và chịu trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP KTVN số tiền tính đến ngày **15/01/2021** là 1.082.158.714 đ (*Một tỷ không trăm tám mươi hai triệu một trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm mười bốn đồng*), trong đó: Tiền nợ gốc là 366.672.000 đồng; nợ lãi trong hạn là 116.355.927 đồng; nợ lãi quá hạn là 599.130.787 đồng. Thời hạn thanh toán đến ngày 30/4/2021.

2.2. Về lãi suất: Kể từ ngày 16/01/2021, anh M, chị T còn phải chịu các khoản nợ lãi phát sinh trên số nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 40934/HĐTD/TH-TN/TCB-TTBV ngày 14/01/2011 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2.3. Kể từ ngày 01/5/2021, anh M, chị T không thanh toán khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP KTVN có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay trên để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng TMCP KTVN. Tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, các quyền và lợi ích phát sinh từ thửa đất số 83, tờ bản đồ số 17, diện tích 476 m², mục đích sử dụng: đất ở, thời hạn sử dụng: Lâu dài, tại địa chỉ: Thôn 7, xã KQ, huyện TT, tỉnh Hà Tây (cũ), nay là thành phố Hà Nội. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 223158; vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00680 QSDĐ/1804/QĐ-UB-H do UBND huyện TT, tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 16/12/2002 đứng tên hộ ông Nguyễn Văn M. Ngày 06/12/2010 hộ ông Nguyễn Văn M được đính chính thành ông Nguyễn Văn M, theo đơn đề nghị được UBND xã KQ xác nhận ngày 02/12/2010. Theo Hợp đồng thế chấp tài sản số công chứng 212.2011/HĐTC-TCB ngày 13/01/2011 tại Văn phòng Công chứng TL, thành phố Hà Nội.

Sau khi phát mại tài sản mà không đủ trả nợ cho khoản vay thì anh M, chị T vẫn phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP KTVN đến khi hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký với Ngân hàng TMCP KTVN.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn M và chị Cần Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 22.232.000 đ (*Hai mươi hai triệu hai trăm ba mươi hai nghìn đồng*).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP KTVN số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: **24.700.000** (*Hai mươi tư triệu bảy trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2016/0011813 ngày 02/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
Huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên